SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐĂK LĂK
TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGUYỄN THÁI BÌNH

Số: 33 /KH-THPT1 NTB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ea Kar, ngày 30 tháng 10 năm 2026

KẾ HOẠCH
Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026

Thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về Kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị "Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực"; Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng tiêu cực đến năm 2030; Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 04/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTN, TC) năm 2026; Kế hoạch số 35/KH-SGDĐT ngày 11/03/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đắk Lắk v/v ban hành Kế hoạch PCTN, TC năm 2026.

Căn cứ chức năng, quyền hạn, nhiệm vụ Trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình xây dựng Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tăng cường triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp PCTN, TC theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu và đội ngũ cán bộ, viên chức, người lao động trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp về công tác PCTN, TC; tăng cường xây dựng tổ chức Đảng, Nhà trường thực sự trong sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, viên chức, người lao động trong công tác PCTN, TC, góp phần giữ vững ổn định an ninh chính trị - xã hội, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các nguồn lực nhằm thúc đẩy phát triển nhà trường.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, nhà giáo có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ chuyên môn giỏi, vững vàng. Xây dựng nhà trường trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục và đào tạo.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước phù hợp với chức năng, nhiệm của đơn vị.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời, chính xác, đúng pháp luật các hành vi tham nhũng thuộc thẩm quyền.

- Quán triệt và thực hiện nghiêm túc Luật PCTN; Nghị quyết, Kết luận của Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác PCTN, TC, lãng phí và các văn bản chỉ đạo về PCTN, TC của cấp trên, của UBND tỉnh, của Sở GDĐT, Kế hoạch công tác PCTN, TC năm 2026 của nhà trường.

- Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, TC nhằm phòng ngừa, ngăn chặn, phát hiện các hành vi tham nhũng để kịp thời xử lý, ngăn chặn hậu quả do hành vi tham nhũng gây ra theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

1.1. Triển khai các văn bản chỉ đạo của Sở GDĐT, UBND tỉnh, chỉ thị, nghị quyết của Trung ương.

Triển khai thực hiện các quy định của Luật PCTN năm 2018 và các Chỉ thị, Nghị quyết của Bộ Chính trị, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về PCTN, TC: Kết luận số 05-KL/TW, ngày 03/6/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW, ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW, ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 10/CT-TTg, ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Chỉ thị số 04-CT/TW, ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát; Nghị quyết số 126/NQ-CP, ngày 14/8/2023 của Chính phủ về một số giải pháp nâng cao chất lượng công tác, xây dựng hoàn thiện hệ thống pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật nhằm ngăn ngừa tình trạng tham nhũng, lợi ích nhóm, lợi ích cục bộ; Kết

luận số 12-KL/TW, ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị "Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực"; Nghị quyết số 168/NQ-CP, ngày 11/10/2023 của Chính phủ ban hành Chiến lược Quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực đến năm 2030.

1.2. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

Tiếp tục đổi mới hình thức tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, nền tảng số trong tuyên truyền và phổ biến pháp luật.

- Tập trung xây dựng kế hoạch, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN gắn với việc đẩy mạnh học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động trong đơn vị.

- Nội dung tuyên truyền: Tập trung vào các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về PCTN, trọng tâm là Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, Nghị định số 134/2021/NĐ-CP, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ; các Chỉ thị, Nghị quyết của Trung ương về công tác PCTN; biện pháp bảo vệ người tố cáo tại Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức viên chức (CBCCVC).

- Hình thức tuyên truyền: tổ chức hội nghị, tuyên truyền trên trang thông tin điện tử, cuộc thi tìm hiểu, sinh hoạt dưới cờ....

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 5571/BGDĐT-TTr ngày 13/8/2013 và Công văn số 4145/BGDĐT-TTr ngày 24/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg, đưa nội dung PCTN vào giảng dạy; bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về PCTN cho giáo viên; tăng cường sinh hoạt chuyên môn, trao đổi về phương pháp giảng dạy nội dung PCTN đạt hiệu quả. Đa dạng hóa các hình thức trong hoạt động ngoại khóa để tuyên truyền pháp luật về PCTN.

1.3. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch PCTN, TC.

Định kỳ tổ chức lồng ghép, hội nghị sơ kết, tổng kết, báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch PCTN, TC; đánh giá kết quả đã thực hiện được; những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc; nêu nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại, khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp để khắc phục.

2. Thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

2.1. Công khai, minh bạch về tổ chức, hoạt động của đơn vị.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định có liên quan đến việc thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của các đơn vị; triển khai thực hiện nghiêm túc việc

công khai, minh bạch trong đó tập trung vào một số lĩnh vực nhạy cảm, dư luận xã hội quan tâm; xây dựng kế hoạch tự kiểm tra việc thực hiện công khai, minh bạch trong hoạt động của đơn vị để phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác kiểm tra việc công khai, minh bạch trong các hoạt động nhằm chấn chỉnh kịp thời các vi phạm, góp phần phòng ngừa tham nhũng phát sinh.

- Việc công khai phải đảm bảo chính xác, rõ ràng, đầy đủ, kịp thời theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật. Nội dung công khai, minh bạch theo Điều 10 Luật PCTN.

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm, trình tự, thủ tục giải trình việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao theo quy định của Luật PCTN; chủ động thực hiện rà soát, thay thế, sửa đổi, bổ sung các nội quy, quy chế của cơ quan đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế; thường xuyên kiểm tra, giám sát nội bộ việc thực hiện; kịp thời xử lý nghiêm các hành vi vi phạm theo quy định.

2.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Thực hiện nghiêm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn gắn với PCTN, TC, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và quy định của pháp luật có liên quan; thường xuyên chủ động rà soát, trình cấp có thẩm quyền, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của cơ quan, đơn vị mình cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế; xây dựng, ban hành và thực hiện nghiêm túc quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý tài chính, tài sản công, quy chế thực hiện dân chủ trong cơ quan, đơn vị, quy chế công tác, hoạt động của cơ quan, đơn vị; xây dựng kế hoạch, triển khai kiểm tra việc chấp hành các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh các vi phạm. Người có hành vi vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn phải kiên quyết xử lý theo quy định.

2.3. Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của người có chức vụ, quyền hạn.

2.3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử.

Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các quy định về quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của CBVC theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành; tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính; chỉ đạo CBVC thuộc thẩm quyền quản lý trong khi thực hiện nhiệm vụ, công vụ và trong quan hệ xã hội phải thực hiện quy tắc ứng xử, bao gồm các chuẩn mực xử sự (những việc phải làm, việc được làm và việc không được làm) phù hợp với quy định của pháp luật và đặc thù nghề nghiệp nhằm đảm bảo liêm chính, trách nhiệm, đạo đức công vụ; tiếp tục quán triệt, duy trì việc niêm yết công khai, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy tắc ứng xử của CBVC; thường xuyên quan tâm xây dựng và giữ gìn cơ

quan, đơn vị văn minh, sạch, đẹp; xây dựng, ban hành các quy định, nội quy, quy chế của cơ quan về văn hóa công sở. Chủ động đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hóa công vụ của CBVC thông qua công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành thường xuyên.

2.3.2. Thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng.

Thực hiện nghiêm quy định về việc tặng quà và nhận quà tặng theo quy định của Luật PCTN, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; Thủ trưởng cơ quan và người có chức vụ quyền hạn không được sử dụng tài chính công, tài sản công làm quà tặng dưới mọi hình thức (trừ trường hợp tặng quà vì mục đích từ thiện, đối ngoại hoặc trường hợp cần thiết khác theo quy định của pháp luật); không biếu, tặng quà cho lãnh đạo các cấp dưới mọi hình thức; không trực tiếp hoặc gián tiếp nhận quà tặng dưới mọi hình thức của cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan đến công việc do mình hoặc cơ quan, đơn vị mình giải quyết hoặc quản lý.

Theo dõi, nắm tình hình, phát hiện, xử lý kịp thời những trường hợp tặng quà, sử dụng ngân sách Nhà nước, phương tiện, tài sản công trái quy định.

2.3.3. Thực hiện quy định về kiểm soát xung đột lợi ích.

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc việc kiểm soát xung đột lợi ích theo quy định; nhận diện các dấu hiệu có xung đột lợi ích theo quy định tại Điều 29 Nghị định số 59/2019/NĐ-CP, ngày 01/7/2019 của Chính phủ; thường xuyên nắm bắt thông tin, rà soát và kịp thời xử lý các trường hợp có xung đột lợi ích theo quy định (nếu có).

2.4. Công tác kiểm soát tài sản, thu nhập.

Triển khai thực hiện nghiêm túc việc kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập theo đúng quy định của Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP và Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (Quyết định số 56-QĐ/TW); Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kê khai tài sản, thu nhập, tổng hợp; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập thực hiện kê khai đúng và đầy đủ các nội dung theo mẫu kê khai; lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận các bản kê khai tài sản, thu nhập; tiếp nhận, quản lý và bàn giao bản kê khai tài sản, thu nhập; báo cáo kết quả kê khai, công khai gửi cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định; xử lý nghiêm minh các trường hợp vi phạm việc kê khai tài sản, thu nhập.

2.5. Cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt.

Đẩy mạnh việc chỉ đạo thực hiện có hiệu quả cải cách hành chính (CCHC)

theo các văn bản của Chính phủ, của tỉnh đã ban hành về việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính (TTHC). Tăng cường công tác thực hiện đồng bộ các giải pháp để CCHC, rà soát TTHC; công khai, minh bạch các TTHC; rút ngắn thời gian giải quyết các TTHC, đặc biệt là TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp; kiên quyết, chỉ đạo giải quyết kịp thời, đúng thời gian quy định trong việc giải quyết TTHC, không để quá hạn, chậm trễ nhất là ở những lĩnh vực tiếp xúc thường xuyên với người dân, doanh nghiệp; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết TTHC.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 24/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc trả lương qua tài khoản cho các đối tượng hưởng lương từ ngân sách Nhà nước; Quyết định số 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021 - 2025.

2.6. Chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong PCTN, TC.

Thủ trưởng đơn vị tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm và đề cao sự gương mẫu trong chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; tăng cường lãnh đạo, quản lý và chịu trách nhiệm việc chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về PCTN, TC đối với CBVC tại cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý, phụ trách; phải xác định công tác đấu tranh PCTN, TC là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, cấp bách để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; gắn PCTN với phòng, chống tiêu cực, trọng tâm là đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong CBVC; nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, quyết liệt, đi đầu trong đấu tranh PCTN, TC; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, tiêu cực và các hành vi bao che, dung túng, cản trở việc chống tham nhũng, tiêu cực ngay trong cơ quan, đơn vị; tiếp nhận, xử lý kịp thời thông tin tố giác, tố cáo về hành vi tham nhũng; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người phát hiện, tố giác, tố cáo hành vi tham nhũng; thực hiện tốt việc khen thưởng; xử lý nghiêm mọi hành vi trù dập, trả thù người tố cáo tham nhũng hoặc lợi dụng tố cáo tham nhũng để gây mất đoàn kết nội bộ; chủ động xử lý khi có xung đột lợi ích.

Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn hóa liêm chính, không tham nhũng, tiêu cực trong CBVC; xây dựng ý thức tự giác chấp hành nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước; xây dựng và thực hiện tốt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; phê phán, lên án, tích cực đấu tranh PCTN, TC;

Người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan chịu trách nhiệm khi để xảy ra tham nhũng tại cơ quan, đơn vị mình; việc xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do mình quản lý, phụ trách theo quy định.

2.7. Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm túc có hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường, xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc (Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ). Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo công tác PCTN, TC; thực hiện CCHC, tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị, đổi mới công nghệ quản lý; tăng cường tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN; tăng cường kiểm tra công vụ; xây dựng cơ chế giám sát, phát hiện vi phạm.

3. Công tác phát hiện và xử lý tham nhũng:

Nâng cao hiệu quả phát hiện tham nhũng thông qua kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng để xử lý và thu hồi tài sản tham nhũng.

3.1. Phát hiện tham nhũng qua công tác tự kiểm tra nội bộ.

Tổ chức kiểm tra việc chấp hành pháp luật của cơ quan và cá nhân thuộc phạm vi quản lý nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng. Khi phát hiện có hành vi tham nhũng, người đứng đầu cơ quan quản lý nhà nước phải kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cho cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Chủ động tổ chức kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ của người có chức vụ, quyền hạn do mình quản lý mà thường xuyên, trực tiếp giải quyết công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng.

3.2. Phát hiện tham nhũng qua công tác kiểm tra.

Tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN, việc thực hiện công tác kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, xác minh tài sản, thu nhập; kiểm tra công vụ về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp tham nhũng, tiêu cực, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Nâng cao đạo đức, kỷ luật, kỷ cương công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ của CBVC.

Thông qua công tác kiểm tra cần chú trọng việc phát hiện, kiến nghị sửa đổi cơ chế, chính sách nhằm khắc phục những sơ hở, bất cập trong quản lý; đồng thời phát hiện các hành vi vi phạm pháp luật về PCTN, TC chấn chỉnh và xử lý nghiêm theo thẩm quyền hoặc kiến nghị xử lý theo quy định pháp luật các trường hợp tham nhũng, thiếu trách nhiệm gây lãng phí, thất thoát tài sản Nhà nước; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để

xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

Tăng cường công tác xử lý sau kiểm tra; đôn đốc thực hiện nghiêm các kết luận, kiến nghị, quyết định sau kiểm tra; báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra, việc thực hiện kết luận thanh tra về Sở GDĐT để theo dõi, tổng hợp.

3.3. Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo hành vi tham nhũng.

Khi nhận được phản ánh, tố cáo về hành vi tham nhũng phải xem xét, xử lý kịp thời và áp dụng các biện pháp bảo vệ người phản ánh, tố cáo. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc liên quan đến tham nhũng phải được giải quyết kịp thời, xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện nghiêm theo quy định về bảo vệ người tố cáo, bảo vệ bí mật thông tin của người tố cáo, bảo vệ vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo. Tạo điều kiện, khuyến khích người dân, doanh nghiệp mạnh dạn tố cáo trực tiếp hoặc phản ánh thông qua điện thoại đường dây nóng, hộp thư điện tử, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật, tham nhũng trong việc thi hành công vụ, nhiệm vụ của CBVC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của nhà trường; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện.

- Xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ; thực hiện quy định 3 công khai; nâng cao hiệu quả trong việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính và thực hiện các quy chế liên quan đến công tác TNLPTC.

- Chỉ đạo tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN đến cán bộ, giáo viên và học sinh, tuyên truyền nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật PCTN; phát huy dân chủ trong nhà trường.

- Chỉ đạo bộ phận kế toán nhà trường xây dựng và thực hiện các định mức, tiêu chuẩn chế độ; triển khai thực hiện các quy định về công khai tài chính. Giải quyết khiếu nại, tố cáo để kịp thời phát hiện, ngăn ngừa, xử lý những hành vi tham nhũng.

- Chỉ đạo Bộ phận chuyên môn xây dựng và thực hiện chương trình tích hợp PCTN và giáo dục pháp luật vào môn Giáo dục kinh tế và pháp luật theo đúng quy định. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch kiểm tra nội bộ trường học.

- Thực hiện chế độ thông tin báo cáo về công tác PCTN theo quy định.

2. Đối với các phó hiệu trưởng

Theo dõi, giám sát công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại đơn vị; báo cáo với Hiệu trưởng các trường hợp có dấu hiệu vi phạm về PCTN, TC.

3. Đối với Ban thanh tra Nhân dân

Giám sát việc thực hiện giải pháp phòng ngừa tham nhũng tại đơn vị.

2. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh

Thực hiện trách nhiệm của công dân về phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí bằng các việc làm cụ thể. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng tại nhà trường; thực hiện nghiêm túc chế độ, quyền lợi hợp pháp của viên chức, học sinh.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2026 của trường THPT Số 1 Nguyễn Thái Bình. Toàn thể CBQL, GV, NV của trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT; (BC)
- Các PHT, TT, BT ĐTN, TTrND; (thực hiện)
- GVNV; (thực hiện)
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐẮK LẮK
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG SỐ 1 NGUYỄN THÁI BÌNH

Nguyễn Văn Tú